

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST
Ngày 05-10-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2018/TLST-KDTM ngày 13 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NH NN và PTNT VN. Địa chỉ: Số 2, LH, quận BD, Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K, Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn C, chức vụ Phó trưởng phòng kế hoạch, kinh doanh - Chi nhánh NH NN và PTNT NAĐ Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 14-7-2018). Địa chỉ: Thôn NA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Ông Đỗ Văn Ch; nơi cư trú: Thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Mạnh L; nơi cư trú: Thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A); nơi cư trú: Thôn 2, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 6 năm 2018, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là NH NN và PTNT VN (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 10-5-2012, NH NN và PTNT VN chi nhánh NA , Hải Phòng (nay đổi tên thành NH NN và PTNT VN , Chi nhánh NAD Hải Phòng có ký hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493 cho ông Đỗ Văn Ch vay số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng chẵn), loại tiền vay: VND; mục đích sử dụng tiền vay: vợ chồng ông Đỗ Văn Ch , bà Nguyễn Thị H buôn bán thuốc Lào, chăn nuôi; thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày ông Chinh, bà H rút tiền vay lần đầu tiên theo hợp đồng tín dụng; lãi suất vay: 19%/năm.

Để đảm bảo nghĩa vụ hoàn trả vốn vay và các chi phí liên quan phát sinh theo hợp đồng nói trên, bên vay đã thế chấp bằng tài sản theo hợp đồng thế chấp tài sản số 21 ngày 09-5-2012 giữa ông Đỗ Văn Ch vợ là bà Nguyễn Thị H (Bên thế chấp) và Ngân hàng NA , Hải Phòng (Bên nhận thế chấp). Tài sản thế chấp là toàn bộ giá trị quyền sử dụng 115m² đất và ngôi nhà cùng tài sản gắn liền trên đất hiện tại cũng như hình thành trong tương lai tại số thửa 226; tờ bản đồ số 2. Địa chỉ thửa đất: Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K483424, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 943/QSDD do UBND huyện VB cấp ngày 29-3-1998, mang tên ông Đỗ Văn Ch . Giá trị định giá tài sản là 800.000.000đ.

Thực hiện hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493, ngày 10-5-2012 Ngân hàng đã giải ngân cho vợ chồng ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị H số tiền vay là 400.000.000đ, kể từ ngày 10-5-2012. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, ông Ch mới thanh toán trả Ngân hàng 12.455.556đ tiền lãi. Ông Chinh, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đến nay gia đình ông Ch không thanh toán trả Ngân hàng khoản tiền gốc và lãi như cam kết. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo và gặp trực tiếp, đôn đốc yêu cầu gia đình ông Ch phải thanh toán trả nợ, đồng thời yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo nhưng vẫn không có kết quả. Ngày 06-02-2016 bà Nguyễn Thị H chết, không để lại di chúc. Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Đỗ Văn Ch và anh Đỗ Mạnh L , chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) là các con của ông Ch bà H phải thanh toán trả Ngân hàng số tiền nợ gốc là

400.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 05-10-2018 là 413.850.000đ bao gồm lãi trong hạn 313.377.778đ, lãi quá hạn: 100.472.222đ. Tổng số tiền gốc và lãi là 813.850.000đ và lãi phát sinh từ ngày 06-10-2018 đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493.

Trong trường hợp ông Ch và anh L , chị Thúy không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên phát mại tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 21 ngày 09-5-2012 giữa ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị H (Bên thế chấp) là toàn bộ giá trị quyền sử dụng 115m² đất và ngôi nhà trên đất tại thửa đất số 226; tờ bản đồ 02, địa chỉ thửa đất: Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K483424, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng số 943/QSDĐ đất do UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 29-3-1998 mang tên ông Đỗ Văn Ch , để thu hồi vốn cho Nhà nước theo đúng như cam kết.

Tại bản tự khai, các văn bản khác và tại phiên tòa ông Đỗ Văn Ch trình bày: Vào ngày 10-5-2012 ông và vợ là Nguyễn Thị H có vay của NH NN và PTNT chi nhánh NAD Hải Phòng số tiền vay gốc là 400.000.000đ, qua hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493. Để đảm bảo số tiền vay vợ, chồng ông đã thế chấp ngôi nhà và các công trình khác trên mảnh đất 115m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông. Nguồn gốc số tiền vay là do năm 2011 bà Nguyễn Thị H vợ ông có vay NH NN và PTNT chi nhánh NAD, Hải Phòng số tiền là 315.000.000đ, Ngân hàng đã cộng 85.000.000đ lãi suất. Do chưa có điều kiện trả nên năm 2012 Ngân hàng đã lập hợp đồng tín dụng mới, vợ chồng ông có ký nhận vay 400.000.000đ. Tuy nhiên số tiền vay này ông không được cầm thực tế mà do nợ cũ để lại chưa trả. Ngày 06-02-2016 bà Nguyễn Thị H chết không để lại di chúc. Nay Ngân hàng đề nghị ông và các con phải thanh toán trả số tiền vay gốc là 400.000.000đ và 413.850.000đ tiền lãi, ông đồng ý trả dần số tiền vay gốc là 400.000.000đ, khoản lãi ông không đồng ý trả. Đối với tài sản là ngôi nhà và các công trình khác xây dựng trên mảnh đất 115m² mang tên ông đã thế chấp khoản vốn vay, nếu Ngân hàng yêu cầu phát mại tài sản ông không đồng ý.

Tại bản tự khai, các văn bản khác và tại phiên tòa anh Đỗ Mạnh L trình bày: Anh là con của ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị Hạnh. Việc vay nợ giữa Ngân hàng và bố mẹ anh bản thân anh không biết vì thời gian đó anh đi lao động ở nước ngoài. Sau này anh mới biết bố mẹ anh ký vay nợ Ngân hàng số tiền

400.000.000đ và thế chấp tài sản là nhà, đất ở Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Ngày 06-02-2016 bà Nguyễn Thị H chết không để lại di chúc. Do mẹ anh bị bệnh dài ngày, số tiền vay nợ chăn nuôi, kinh doanh không được thuận lợi nên chưa có để thanh toán trả nợ. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu gia đình anh phải thanh toán trả số tiền vay gốc là 400.000.000đ và lãi tính đến ngày 05-10-2018 là 413.850.000đ, tổng số 813.550.000đ, anh đồng ý trả dần số tiền vay gốc là 400.000.000đ, không đồng ý trả khoản tiền lãi. Đối với tài sản thế chấp là ngôi nhà, quyền sử dụng đất 115m² mang tên ông Đỗ Văn Ch ở Thôn 2, VT, VB, Hải Phòng đã được thế chấp để đảm bảo khoản vay của ông Ch và bà H , anh không đồng ý phát mại tài sản. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật

Tại bản tự khai, các văn bản khác và tại phiên tòa chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) trình bày: Chị là con đẻ của ông Ch và bà Hạnh. Việc vay nợ giữa Ngân hàng và bố mẹ chị bản thân chị không biết. Sau này chị mới biết bố mẹ chị vay NH NN và PTNT chi nhánh NAD Hải Phòng số tiền vay gốc là 400.000.000đ và thế chấp tài sản là nhà, đất ở Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Ngày 06-02-2016 bà Nguyễn Thị H chết không để lại di chúc. Do mẹ chị bị bệnh dài ngày, số tiền vay nợ kinh doanh không được thuận lợi nên chưa có để thanh toán trả nợ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu gia đình chị phải thanh toán trả số tiền vay gốc 400.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 05-10-2018 là 413.850.000đ, tổng số là 813.850.000đ, chị đồng ý trả dần số tiền vay gốc là 400.000.000đ, không đồng ý trả khoản tiền lãi. Đối với tài sản thế chấp là ngôi nhà, quyền sử dụng đất 115m² mang tên ông Đỗ Văn Ch ở Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng đã được thế chấp để đảm bảo khoản vay của ông Ch và bà Hạnh, chị không đồng ý phát mại tài sản. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự về: thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác; Các

đương sự chấp hành nghiêm chỉnh yêu cầu của Tòa án về cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 85, Điều 306 Luật Kinh doanh thương mại; Điều 21, Điều 56; Điều 58, Điều 68, Điều 71 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29-12-2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Điều 280, 317, 318, 319, 320, 357, 463, 466, 467, 615, 623, 688 Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của NH NN và PTNT VN . Buộc ông Đỗ Văn Ch , anh Đỗ Mạnh L và chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) phải trả nợ NH NN và PTNT VN số tiền vay gốc là 400.000.000đ và khoản lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tính đến ngày 05-10-2018 là 413.850.000đ. Tổng gốc và lãi là 813.850.000đ và lãi phát sinh từ ngày 06-10-2018 cho đến khi trả xong nợ gốc cho Ngân hàng theo mức lãi suất quá hạn quy định trong Hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493 ngày 10-5-2012 đã ký giữa Ngân hàng và ông Ch, bà H. Nếu ông Ch, anh L , chị T không trả được nợ cho NH NN và PTNT VN thì phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là ngôi nhà trên 115m² đất mang tên chủ sử dụng đất ông Đỗ Văn Ch ở Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Về án phí: NH NN và PTNT VN không phải chịu án phí kinh doanh thương mại. Ông Chinh, anh L , chị Thúy phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vợ chồng ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị H có dự án vay vốn để sản xuất kinh doanh, mục đích vay tiền của ông Chinh, bà H để kinh doanh, chăn nuôi, buôn bán thuốc lá thu lợi nhuận. Đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án kinh doanh thương mại và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 10-5-2012, NH NN và PTNT VN chi nhánh NA Hải Phòng (nay đổi tên thành NH NN và PTNT VN Chi nhánh NAD Hải Phòng) có ký hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493 cho vợ chồng ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị H vay số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng

chăn), loại tiền vay: VND; mục đích sử dụng tiền vay: buôn bán thuốc Lào, chăn nuôi; thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị H rút tiền vay lần đầu tiên theo hợp đồng tín dụng; lãi suất vay: 19%/năm. Để đảm bảo nghĩa vụ hoàn trả vốn vay và các chi phí liên quan phát sinh theo hợp đồng nói trên, bên vay đã thế chấp toàn bộ giá trị quyền sử dụng 115m² đất và ngôi nhà cùng tài sản khác gắn liền trên đất hiện tại cũng như hình thành trong tương lai tại thửa đất số 226; tờ bản đồ 02, địa chỉ thửa đất: Thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K483424, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng số 943/QSDĐ đất do UBND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng cấp ngày 29-3-1998 mang tên ông Đỗ Văn Ch theo hợp đồng thế chấp tài sản số 21 ngày 09-5-2012. Trong thời gian thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Ch mới thanh toán trả Ngân hàng 12.455.556đ tiền lãi. Ngày 06-02-2016 bà Nguyễn Thị H chết. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Ch và anh L, chị Thúy là các con của ông Chinh, bà H phải thanh toán trả số tiền vay gốc 400.000.000đ, lãi tính đến ngày 05-10-2018 là 413.850.000đ, tổng cộng 813.850.000đ và lãi phát sinh từ ngày 06-10-2018 cho đến khi trả xong nợ gốc cho Ngân hàng theo mức lãi suất quá hạn quy định trong hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493 ngày 10-5-2012 đã ký giữa Ngân hàng và ông Chinh, bà Hạnh.

Ông Ch, anh L, chị T đều xác nhận ngày 10-5-2012 ông Ch và bà H có vay Ngân hàng 400.000.000đ tiền gốc và có thế chấp ngôi nhà và các công trình xây dựng khác trên diện tích 115m² đất ở Thôn 2, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Ngân hàng khởi kiện đòi số tiền vay gốc là lãi là 813.850.000đ, ông Ch, anh L, chị T đồng ý trả nợ khoản vay gốc là 400.000.000đ, không đồng ý trả khoản lãi. Hội đồng xét xử xét thấy bà Nguyễn Thị H chết ngày 06-02-2016, bà H có chồng là ông Đỗ Văn Ch và các con là Đỗ Mạnh L, Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A). Theo quy định tại các Điều 615, 623 BLDS năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện yêu cầu người thừa kế thực hiện nghĩa vụ tài sản của người chết để lại vẫn còn. Do bà H chết không để lại di chúc, ông Ch, anh L, chị T không có thỏa thuận nào khác nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng có căn cứ được chấp nhận. Buộc ông Đỗ Văn Ch và các con là Đỗ Mạnh L và Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) phải thanh toán trả nợ NH NN và PTNT VN số tiền nợ gốc 400.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 05-10-2018 là 413.850.000đ (trong đó nợ lãi trong hạn: 313.377.778đ, lãi quá hạn: 100.472.222đ), tổng gốc và lãi là 813.850.000đ và lãi phát sinh từ ngày 06-10-2018 đến khi thanh toán hết toàn bộ

khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 2118-LAV201200493 theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ cho ngân hàng.

[3] Về tài sản thế chấp: Theo tài liệu do các đương sự cung cấp, tại Hợp đồng thế chấp tài sản số 21 ngày 09-05-2012 giữa ông Đỗ Văn Ch và bà Nguyễn Thị H (Bên thế chấp) và Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn chi nhánh NA , Hải Phòng (Bên nhận thế chấp), tài sản thế chấp là ngôi nhà và toàn bộ giá trị quyền sử dụng 115m² đất tại thửa đất số 226; tờ bản đồ 02, địa chỉ thửa đất: Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K483424, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng số 943/QSDĐ đất do UBND huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 29-3-1998 mang tên ông Đỗ Văn Ch . Ông Chinh, bà H tự nguyện đem tài sản nói trên bảo đảm nghĩa vụ trả nợ cho ông Chinh, bà H đối với khoản nợ cả gốc, lãi trong hạn, lãi phạt quá hạn các khoản phí và chi phí khác phát sinh nếu có. Nếu ông Ch, anh L , chị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cần tuyên bố phát mại tài sản để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả nợ được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 86, Điều 306 Luật Kinh doanh thương mại; Điều 21, Điều 56, Điều 58, Điều 68, Điều 71 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ các Điều 280, 317, 318, 319, 320, 357, 463, 466, 467, 615, 623, 688 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 30; Điều 35; Điều 147, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 6, Điều 25, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng của NH NN và PTNT VN đối với ông Đỗ Văn Ch, anh Đỗ Mạnh L, chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A).

Xử buộc ông Đỗ Văn Ch, anh Đỗ Mạnh L, chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) phải trả cho NH NN và PTNT VN số tiền nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày 05-10-2018 là 813.850.000đ (Tám trăm mười ba triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó nợ gốc là: 400.000.000đ, nợ lãi 413.850.000đ (lãi trong hạn 313.377.778đ, lãi quá hạn: 100.472.222đ).

Kể từ ngày 06-10-2018, ông Đỗ Văn Ch, anh Đỗ Mạnh L, chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2118-LAV 201200493 ngày 10-5-2012 đã ký giữa NH NN và PTNT VN , Chi nhánh NAD Hải Phòng và ông Đỗ Văn Ch , bà Nguyễn Thị H cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Nếu ông Đỗ Văn Ch, anh Đỗ Mạnh L, chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) không trả cho NH NN và PTNT VN các khoản tiền nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên, thì sẽ phát mại toàn bộ các tài sản thế chấp sau đây để thu hồi toàn bộ nợ cho NH NN và PTNT VN :

Quyền sử dụng 115m² đất và ngôi nhà cùng tài sản khác gắn liền trên đất tại thửa đất số 226; tờ bản đồ 02, địa chỉ thửa đất: Thôn 2, xã VT, huyện VB , thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K483424, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng số 943/QSDĐ do UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 29-3-1998 mang tên ông Đỗ Văn Ch .

3. Về án phí: Ông Đỗ Văn Ch, anh Đỗ Mạnh L, chị Đỗ Thanh T (tên gọi khác Đỗ Thúy A) phải chịu 36.415.500đ (Ba mươi sáu triệu, bốn trăm mười năm nghìn, năm trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại.

Trả lại cho NH NN và PTNT VN 17.880.000đ (Mười bảy triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu số 0001097 ngày 13-7-2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền lãi, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi

của số tiền lãi còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện VB,
TP Hải Phòng;
- Chi Cục Thi hành án dân sự
huyện VB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền